

Số: 853/2022/QĐST- HNGĐ

*H, ngày 28 tháng 12 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 1016/2022/TLST- HNGĐ ngày 12/12/2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- **Anh Trần Thanh T**, sinh năm: 1984; HKTT: Xã Ninh Dân, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ; Cư trú: Phòng 408, chung cư N3- Đồng Tàu, phường T, quận H, H;

- **Chị Lê Thị Kim D**; sinh năm: 1976; HKTT và cư trú: tổ 8, phường Trần Phú, quận H, H;

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Tại đơn công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn và trong quá trình giải quyết tại Tòa án, Anh Trần Thanh T và Chị Lê Thị Kim D trình bày:

- Quan hệ hôn nhân: Anh Trần Thanh T và Chị Lê Thị Kim D tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường H, quận H, H vào ngày 18/03/2014. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính cách không hợp, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Nay Anh T, Chị D xác định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ, Anh T, Chị D thống nhất đề nghị tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

- Anh T, Chị D xác nhận không có con chung, không có thai chung. Anh T, Chị D cũng không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Anh T, Chị D xác nhận thỏa thuận Anh T sẽ chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Ngoài ra Anh T, Chị D không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề gì khác.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 20/12/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

\* **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Trần Thanh T và Chị Lê Thị Kim D cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

\* **Về con chung:** Anh T, Chị D xác nhận anh chị không có con chung, không có thai chung.

\* **Về tài sản chung:** Anh T, Chị D xác nhận anh chị không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

\* **Về nợ chung:** Anh T, Chị D xác nhận anh chị không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

**2. Về lệ phí Tòa án:** Anh T, Chị D mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Ghi nhận sự tự nguyện của Anh T chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào tiền Anh T đã nộp tạm ứng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 003012 ngày 12/12/2022 tại Chi cục Thi hành án quận H, thành phố H.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

#### Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận H;
- UBNDP H, Quận H, H;
- (Số 49, Ngày 18/3/2014);
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**LÊ HƯƠNG G**

[2]. Về con chung: chị Loan, anh Mạnh xác nhận anh chị 02 con chung là: Quách Duy Phú, sinh ngày 12/07/2015 và Quách Ngọc Hà Dương, sinh ngày 01/07/2018.

Anh chị thỏa thuận, chị Loan sẽ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung Quách Ngọc Hà Dương; anh Mạnh sẽ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung Quách Duy Phú; không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung;

Chị Loan, anh Mạnh xác nhận tại thời điểm Tòa án giải quyết anh chị không có thai chung.

[3]. Về tài sản chung: Chị Loan, anh Mạnh xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về nợ chung: Chị Loan, anh Mạnh xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Chị Loan, anh Mạnh thỏa thuận chị Loan sẽ chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Ngoài ra chị Loan, anh Mạnh không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề gì khác.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 05/12/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

\* **Về quan hệ hôn nhân:** chị Đậu Thị Loan và anh Quách Duy Mạnh cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

\* **Về con chung:** chị Loan, anh Mạnh xác nhận anh chị 02 con chung là: Quách Duy Phú, sinh ngày 12/07/2015 và Quách Ngọc Hà Dương, sinh ngày 01/07/2018.

Giao con chung Quách Duy Phú cho anh Mạnh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giao con chung Quách Ngọc Hà Dương cho chị Loan trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật (ngày 13/12/2022) đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định pháp luật khác thay thế.

Cấp dưỡng nuôi con: không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung;

Chị Loan, anh Mạnh có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai có quyền ngăn cản.

Chị Loan, anh Mạnh xác nhận tại thời điểm Tòa án giải quyết anh chị không có thai chung.

\* **Về tài sản chung:** chị Loan, anh Mạnh xác nhận anh chị không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

\* **Về nợ chung:** chị Loan, anh Mạnh xác nhận anh chị không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

**2. Về lệ phí Tòa án:** chị Loan, anh Mạnh mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Loan chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào tiền chị Loan đã nộp tạm ứng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0050948 ngày 28/11/2022 tại Chi cục Thi hành án quận H, thành phố H.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận H;
- UBNDP Mai Động,  
Quận H, H;  
(Số 22/2015, quyền số 01/2015,  
Ngày 06.04.2015);
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**LÊ HƯƠNG GIANG**

